**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

Khoa/Viện: Xây dựng

Bộ môn: **Kỹ thuật xây dựng**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**1. Thông tin về học phần:**

Tên học phần:

* Tiếng Việt: **Kỹ thuật thi công 2**
* Tiếng Anh **Construction Engineering 2**

Mã học phần: **CIE257** Số tín chỉ: **2**

Đào tạo trình độ: **Đại học, Cao đẳng**

Học phần tiên quyết: **Máy xây dựng, kỹ thuật thi công 1, nền móng**

**2. Thông tin về giảng viên:**

|  |  |
| --- | --- |
| Họ và tên: Hồ Chí Hận | Chức danh, học vị: Thạc sỹ |
| Điện thoại: 0907 523 113 | Email: [hanhc@ntu.edu.vn](mailto:hanhc@ntu.edu.vn) |
| Địa điểm, lịch tiếp SV: Văn phòng khoa XD, thời gian: theo lịch hẹn. | |

**3. Mô tả tóm tắt học phần:**

Cung cấp kiến thức cơ bản về kỹ thuật thi công lắp ghép các loại kết cấu  
của công trình.

**4. Mục tiêu:**

* **Về kiến thức:** Cung cấp kiến thức cơ bản về kỹ thuật thi công lắp ghép các loại kết cấu công trình, tính toán để lựa chọn giải pháp thi công lắp ghép một cách an toàn và mang lại hiệu quả cao.
* **Về kỹ năng:** Hình thành trong sinh viên các kỹ năng cơ bản: Kỹ năng phân tích, lựa chọn phương pháp thi công, tính toán chọn máy thi công; kỹ năng tư duy, kỹ năng tự học, kỹ năng làm việc theo nhóm; kỹ năng trình bày các vấn đề khoa học.
* **Về thái độ:** Sinh viên yêu thích và hứng thú với môn học, có thái độ nghiêm túc, cầu tiến trong quá trình học tập và nghiên cứu. Hình thành tư duy phản biện, năng lực tự học và tựnghiên cứu khoa học, hình thành thói quen vận dụng lý thuyết vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

**5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):** Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

1. Nắm được một số khái niệm về công tác thi công lắp ghép.
2. Hiểu được nguyên lý hoạt động, cấu tạo và tính toán an toàn khi sử dụng của các thiết bị dùng trong công tác lắp ghép: Cáp, tời, đòn treo, puli…
3. Hiểu và nắm vững nguyên lý cấu tạo, quy trình hoạt động của một số loại cần trục dùng trong công tác thi công lắp ghép: Cần trục bánh hơi, cần trục bánh xích, cần trục tháp…
4. Nắm được quy trình chuẩn bị cho công tác thi công lắp ghép như vận chuyển, bố trí, khuyếch đại và gia cường cấu kiện.
5. Nắm vững kiến thức và nguyên tắc khi lắp ghép các cấu kiện bằng bê tông cốt thép: Móng, cột, dầm, dàn mái.
6. Nắm vững kiến thức và nguyên tắc khi lắp ghép các cấu kiện bằng thép: Móng, cột, dầm cầu chạy, dàn vì kèo, tấm mái.

**6. Kế hoạch dạy học:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Chương/Chủ đề* | *Nhằm đạt KQHT* | *Số tiết* | *Phương pháp dạy – học* | *Chuẩn bị của người học* |
| 1  1.1  1.2 | Chương 1: Khái niệm về công tác lắp ghép  Sơ lược về lịch sử thi công lắp ghép  Khái niệm về công tác lắp ghép | a | 2 | Thuyết giảng | Sinh viên nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp |
| 2  2.1  2.2  2.3  2.4 | Chương 2: Các thiết bị dùng trong lắp ghép  Dây treo  Dây cầu và các thiết bị buộc  Các thiết bị nâng đơn giản  Các thiết bị neo giữ | b | 10 | Thuyết giảng  và  làm bài tập | Sinh viên nghiên cứu tài liệu trước khi đến lớp |
| 3  3.1  3.2 | Chương 3: Cần trục dùng trong lắp ghép  Các loại cần trục dùng trong lắp ghép  Cách chọn cần trục tháp | c | 2 | Thuyết trình và thảo luận | Sinh viên nghiên cứu tài liệu và chuẩn bị bài thuyết trình trước khi đến lớp |
| 4  4.1  4.2  4.3  4.4 | Chương 4. Công tác chuẩn bị phục vụ lắp ghép  Vận chuyển cấu kiện  Bố trí cấu kiện  Khuếch đại cấu kiện  Gia cường cấu kiện | d | 4 | Thuyết trình và thảo luận | Sinh viên nghiên cứu tài liệu và chuẩn bị bài thuyết trình trước khi đến lớp |
| 5.1  5.2  5.3  5.4  5.5 | Chương 5. Lắp ghép kết cấu bê tông cốt thép  Khái niệm chung Lắp ghép móng bê tông cốt thép  Lắp ghép cột bê tông cốt thép  Lắp ghép dầm bê tông cốt thép  Lắp ghép dầm, dàn mái bê tông cốt thép | e | 6 | Thuyết trình và thảo luận | Sinh viên nghiên cứu tài liệu và chuẩn bị bài thuyết trình trước khi đến lớp |
| 6.1  6.2  6.3  6.4  6.5  6.6 | Chương 6. Lắp ghép kết cấu thép  Đặc điểm và những vấn đề liên quan  Chuẩn bị móng cho cột thép  Lắp ghép cột thép  Lắp ghép dầm cầu chạy  Lắp ghép dàn vì kèo thép  Lắp ghép tấm mái | f | 6 | Thuyết trình và thảo luận | Sinh viên nghiên cứu tài liệu và chuẩn bị bài thuyết trình trước khi đến lớp |

**7. Tài liệu dạy và học:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Tên tác giả* | *Tên tài liệu* | *Năm xuất bản* | *Nhà xuất bản* | *Địa chỉ khai thác tài liệu* | *Mục đích*  *sử dụng* | |
| *Tài liệu chính* | *Tham khảo* |
| 1 | TS. Đỗ Đình Đức, PGS. Lê Kiều | Kỹ thuật thi công 2 | 2006 | NXB Xây dựng | Thư viện số trường ĐH Nha Trang | X |  |
| 2 | Nguyễn Đình Hiện | Kỹ thuật thi công | 2008 | NXB Xây dựng |  |  | X |

**8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Tham gia trên lớp tối thiểu 80% tổng số giờ học phần.

- Có đầy đủ tài liệu học tập theo yêu cầu của giảng viên.

- Sinh viên chuẩn bị bài tốt trước khi đến lớp.

- Làm việc theo nhóm.

- Làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.

- Tham gia kiểm tra và thi kết thúc học phần.

**9. Đánh giá kết quả học tập:** *(6)*

**9.1 Lịch kiểm tra giữa kỳ (dự kiến):**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| *Lần kiểm tra* | *Tiết thứ* | *Hình thức kiểm tra* | *Chủ đề/Nội dung được kiểm tra* | *Nhằm đạt KQHT* |
| 1 | 14 | Tự luận |  | a,b |
| 2 | 16 | Thuyết trình |  | c,d,e,f |

**9.2 Thang điểm học phần:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Hình thức đánh giá* | *Nhằm đạt KQHT* | *Trọng số (%)* |
| 1 | Chuyên cần/thái độ |  | 10 |
| 2 | Kiểm tra lần 1 | a,b | 20 |
| 3 | Thuyết trình | c,d,e,f | 20 |
| 4 | Thi kết thúc học phần | Tất cả | 50 |

**TRƯỞNG BỘ MÔN (CÁC) GIẢNG VIÊN** *(Ký và ghi họ tên) (Ký và ghi họ tên)*